

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÂN HIỆP ECO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÂN HIỆP ECO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TAN HIEP ECO INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TAN HIEP ECO JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 3703243234

3. Ngày thành lập: 03/09/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thửa đất số 1742, tờ bản đồ số 18, đường Tân Hiệp 27, Tổ 5, khu phố Tân Phú, Phường Tân Hiệp, Thành phố Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0818078686

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn xà phòng các loại; nước rửa chén, trà dược thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã, trà mướp đắng)	4669
2.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
3.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
4.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
5.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
6.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Dịch vụ phục vụ đồ uống nước hoa quả	5630
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
8.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
9.	Trồng cây hàng năm khác chi tiết: Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm; Trồng cây gia vị hàng năm; trồng cây thức ăn gia súc như: trồng ngô cây, trồng cỏ, chăm sóc đồng cỏ tự nhiên; thả bèo nuôi lợn; trồng cây làm phân xanh (muồng muồng); trồng cây sen, v.v...	0119
10.	Trồng cây ăn quả Chi tiết: Trồng cây ăn quả vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới	0121
11.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
12.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
13.	Trồng cây điều	0123
14.	Trồng cây hồ tiêu	0124
15.	Trồng cây cao su	0125

16.	Trồng cây cà phê	0126
17.	Trồng cây chè	0127
18.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
19.	Xây dựng nhà để ở	4101
20.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
21.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
22.	Xây dựng công trình điện	4221
23.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
24.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
25.	Xây dựng công trình thủy	4291
26.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
27.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
28.	Phá dỡ	4311
29.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
30.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
31.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
32.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
33.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
34.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
35.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
37.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
38.	Quảng cáo	7310
39.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
40.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa	4610
41.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
42.	Cho thuê xe có động cơ	7710
43.	Bán buôn tổng hợp	4690
44.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
45.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
46.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
47.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
48.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
49.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229

51.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100(Chính)
52.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
53.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
54.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
55.	Cơ sở lưu trú khác	5590
56.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
57.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Sửa chữa, bơm vá săm, lốp, lắp đặt hoặc thay thế, sửa chữa các phần cơ, phần điện, hệ thống đánh lửa tự động	4520
58.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
59.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
60.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
61.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
62.	Khai thác và thu gom than non	0520
63.	Khai thác quặng sắt	0710
64.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
65.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
66.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
67.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
68.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
69.	Khai thác muối	0893
70.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
71.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
72.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
73.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
74.	Sản xuất than cốc	1910
75.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
76.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
77.	Thu gom rác thải độc hại	3812
78.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
79.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
80.	Tái chế phế liệu	3830
81.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
82.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
83.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
84.	Chế biến và bảo quản rau quả Chi tiết: Chế biến nước ép trái cây, hoa quả, bán buôn cà phê	1030

85.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
86.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
87.	Bán buôn thực phẩm	4632
88.	Bán buôn đồ uống	4633

6. **Vốn điều lệ:** 9.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:**

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN LÝ LẠC LONG GIANG	Khu phố 6, Phường Thới Hòa, Thành Phố Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Tổng số	270.000	2.700.000.000	30,000	0520771488 8	
			Cổ phần phổ thông	270.000	2.700.000.000	30,000		
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		

2	CAO VĂN THỊNH	số 14A đường Đx024, khu phố 3, Phường Phú Mỹ, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	360.000	3.600.000.000	40,000	038078021117	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	360.000	3.600.000.000	40,000		
3	CAO THÀNH HÙNG	Tổ 5, Khu phố Tân Phú, Phường Tân Hiệp, Thành phố Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	270.000	2.700.000.000	30,000	038088046663	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	270.000	2.700.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: CAO VĂN THỊNH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 28/08/1978

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038078021117

Ngày cấp: 17/04/2023

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *số 14A đường Đx024, khu phố 3, Phường Phú Mỹ, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *số 14A đường Đx024, khu phố 3, Phường Phú Mỹ, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương